

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG TRÔM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29 /2022/HS-ST

Ngày: 13 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lem

Ông Phạm Công Luận

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Có - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Thanh T, sinh ngày 01/11/1985, tại tỉnh Bến Tre; tên gọi khác: không. Nơi cư trú: ấp Vinh Huệ, xã Vang Quới Đông, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Th, sinh năm 1961 và Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1992 có hai người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: tại Quyết định số 1318/QĐ-UB(NC) ngày 29/5/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 18 tháng về hành vi "Đánh nhau gây rối trật tự công cộng" chấp hành xong vào ngày 08/02/2008. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPHC ngày 11/5/2022 của Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xử phạt với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" vào ngày 16/7/2018 tại quán nước của Bình. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2022, tạm giam từ ngày 16/01/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Triệu Thái B, sinh năm 1972. Nơi cư trú: ấp C, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Võ Văn P, sinh năm 1963. Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1985. Nơi cư trú: ấp 2, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

3. Anh Trần Thanh P, sinh năm 1982. Nơi cư trú: ấp K, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/7/2018, Triệu Thái B tổ chức uống rượu tại quán nước của Bình tại ấp Cầu Hòa, xã Phong Năm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre gồm: Bình, Trần Thanh T, Võ Văn P và Trần Thanh P. Sau khi uống rượu xong, Bình cùng với Tuấn, Phong, Ngô Thanh Vũ, Trần Văn Hạnh và Nguyễn Văn Hậu (thường gọi là Tí) đánh bạc hình thức đánh bài cát tê ăn thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược 5.000 đồng. Trong lúc đánh bạc, Bình, Tuấn cự cãi nhau nên cả nhóm nghỉ đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Bình, Tuấn, Phong và Phùng tổ chức uống rượu tiếp, còn Hạnh, Hậu và Vũ đi về nhà. Trong lúc uống rượu, Bình và Tuấn tiếp tục cự cãi, Tuấn cầm ghế nhựa ném về phía Bình nhưng không trúng; Bình liền xông tới dùng tay đánh vào vùng mặt Tuấn. Bực tức vì bị Bình đánh, Tuấn liền chạy đến quầy nước lấy 02 vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh hiệu Pepsi rồi đập bẻ phần đáy chai, lấy mảnh vỡ phần cổ chai rượt đuổi Bình tới trước cửa quán Tuấn đâm trúng cánh tay phải của Bình. Bình bỏ chạy một đoạn khoảng 20 mét, rồi quay trở lại thì bị Tuấn xông tới cầm vỏ chai thủy tinh đâm vào vùng ngực trái của Bình gây thương tích.

Vật chứng, tài sản tạm giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu MAX II, màu đỏ, không biển số, không có số khung, số máy: VZS150MG036439, xe đã qua sử dụng, đã cũ, bị bể nhiều nơi của Trần Thanh T.

- Nhiều mảnh vỡ thủy tinh do Tuấn quăng bỏ lại tại hiện trường.

Hiện trường vụ án tại quán nước của Triệu Thái B ở ấp Cầu Hòa, xã Phong Năm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; vị trí nơi Tuấn lấy 02 vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh tại kệ bê tông hình chữ L của quán; kệ bê tông cách vách tường hướng Đông nhà Bình là 2,5m. Hiện trường cụ thể nơi Bình và Tuấn xảy ra cự cãi xô xát là trong quán nước; vị trí Tuấn dùng vỏ chai thủy tinh đâm Bình gây thương tích là trên kệ bê tông cách quán nước của Bình 10,6m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 265-918/TgT ngày 28/9/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận thương tích Triệu Thái B như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương ngực trái, khoảng liên sườn IV - V cạnh bờ trái xương ức dài 05cm, không rõ độ sâu.

+ Nghe phổi trái: giảm âm phế nang.

+ Chụp CT Scanner ngực: tràn máu màng phổi trái; tràn khí dưới da ngực trái.

+ Hiện: Vết thương lành sẹo, kích thước 06cm x 0,4cm; vết mổ lành sẹo, kích thước 02cm x 0,3cm.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là: 12% (mười hai phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (giám định bổ sung) số 14-1218/TgT ngày 28/12/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận bổ sung thương tích Triệu Thái B như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương cánh tay phải dài 05cm. Hiện vết thương lành sẹo, kích thước 2,5cm x 0,3cm: 01% (một phần trăm).

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 265-918/TgT ngày 28/9/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận Triệu Thái B, tỉ lệ là 12%.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 13% (mười ba phần trăm).

Về phân trách nhiệm dân sự trong quá trình điều tra bị hại có yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản: chi phí điều trị 10.549.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị là 1.980.000 đồng, khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 41.700.000 đồng. Chị Nguyễn Minh Tâm là vợ bị cáo đã bồi thường cho bị hại chi phí điều trị 10.549.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị là 1.980.000 đồng. Tổng cộng với số tiền là 12.529.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 22/CT-VKSGT, ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Trần Thanh T về "Tội cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập. Bị cáo xác định đã có hành vi sử dụng vũ khí thủy tinh đập bể phần đáy chai, lấy mảnh vỡ phần cổ chai là hung khí nguy hiểm đâm vào tay phải và vùng ngực trái của Triệu Thái B gây thương tích đối với Bình với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 13%.

Bị hại có ý kiến về trách nhiệm hình sự có yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự bị hại xác định đã nhận được số tiền bồi thường là 12.529.000 đồng và yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 36.700.000 đồng. Bị cáo đồng ý sẽ tiếp tục bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bị hại là 36.700.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Minh Tâm xác định bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền là 12.529.000 đồng, nhằm để khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, chị không có yêu cầu bị cáo phải hoàn trả khoản tiền chị đã bồi thường cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

- Về trách nhiệm hình sự: căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Trần Thanh T có mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357; khoản 1 Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật Dân sự.

+ Ghi nhận bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại các khoản: chi phí điều trị 10.549.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị là 1.980.000 đồng. Tổng cộng là 12.529.000 đồng.

+ Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại Triệu Thái B là 36.700.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu và tiêu hủy: các mảnh vỏ thủy tinh của vỏ chai nước ngọt Pepsi (đã niêm phong).

Lời nói sau cùng bị cáo cho rằng đã hối hận về hành vi của mình, xin lỗi bị hại và có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Trôm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người làm chứng triệu tập đều vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra đã có lời khai rõ ràng, xét thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không làm trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ cùng các chứng cứ khác của Cơ quan điều tra đã thu thập. Do vậy, có cơ sở khẳng định: xuất phát từ mâu thuẫn trong lúc đánh bạc ăn thua bằng tiền trước đó, khoảng 15 giờ ngày 16/7/2018, trong lúc uống rượu tại quán nước của Triệu Thái B tại ấp Cầu Hòa, xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, Trần Thanh T và Triệu Thái B cự cãi dẫn đến xô xát đánh nhau. Tuấn cầm ghế nhựa ném về phía Bình nhưng không trúng, Bình dùng tay đánh Tuấn trước nhưng không gây thương tích, Tuấn sử dụng vỏ chai thủy tinh đập bể phần đáy chai, lấy mảnh vỡ phần cổ chai là hung khí nguy hiểm đâm vào tay phải và vùng ngực trái của Triệu Thái B gây thương tích đối với Triệu Thái B với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 13%.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trần Thanh T phạm “Tội cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre giữ y quan điểm truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: xuất phát từ mâu thuẫn không đáng kể nhưng giữa bị cáo và bị hại đều không có cách cư xử ôn hòa hai bên cự cãi dẫn đến xô xát đánh nhau, bị cáo đã chọn cách cư xử lại là sử dụng vỏ chai thủy tinh đập bể phần đáy chai, lấy mảnh vỡ phần cổ chai là hung khí nguy hiểm đâm vào tay phải và vùng ngực trái của bị hại với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 13%. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có ý thức xem thường pháp luật, đã trực tiếp đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nơi bị cáo thực hiện tội phạm. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn trong quá trình điều tra, đến ngày 13/01/2022 bị bắt theo quyết định truy nã. Do vậy, đối với bị cáo cần xét xử nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về nhân thân: tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngoài tình tiết định tội, định khung hình phạt bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, về hoàn cảnh gia đình bị cáo có con còn nhỏ, cha bị cáo là người cao tuổi, bà ngoại bị cáo là mẹ Việt Nam anh hùng, nên bị cáo được xem xét giảm nhẹ hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận trong quá trình điều tra bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được về các khoản bồi thường như sau: chi phí điều trị 10.549.000 đồng, khoản mất thu nhập của người nuôi bệnh 1.980.000 đồng với tổng số tiền là 12.529.000 đồng và bị hại đã nhận được số tiền nêu trên.

- Tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 36.700.000 đồng.

- Xét thấy sự thỏa thuận về phân trách nhiệm dân sự của bị cáo và bị hại là trên cơ sở tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận, nhưng do hiện tại bị cáo chưa bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về mặt tinh thần cho bị hại nên cần buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền là 36.700.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: đối với các mảnh vỏ thủy tinh của vỏ chai nước ngọt Pepsi bị cáo dùng để đâm bị hại Bình gây thương tích là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử xét tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Qua phân tích xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống cộng đồng xã hội trong một thời gian nhất định để có thời gian cải tạo giáo dục, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với mức hình phạt của bị cáo, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với Trần Thanh T có hành vi tham gia đánh bạc với Triệu Thái B, Trần Thanh P, Ngô Thanh Vũ, Trần Văn Hạnh và Nguyễn Văn Hậu nhưng do tiền dùng vào việc đánh bạc của Tuấn dưới 5.000.000 đồng. Mặt khác, Tuấn chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tuấn về "Tội đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPHC ngày 11/5/2022 đối với Tuấn số tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" là có căn cứ.

[11] Đối với hành vi đánh bạc của Triệu Thái B, Trần Thanh P, Ngô Thanh Vũ, Trần Văn Hạnh, Nguyễn Văn Hậu tham gia đánh bạc với Trần Thanh T nhưng do tiền dùng vào việc đánh bạc của Bình, Phong, Vũ, Hạnh và Hậu dưới 5.000.000 đồng. Mặt khác, Bình, Phong, Vũ, Hạnh và Hậu chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Triệu Thái B, Trần Thanh P, Ngô Thanh Vũ, Trần Văn Hạnh, Nguyễn Văn Hậu về "Tội đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối Bình, Phong, Vũ, Hạnh và Hậu về hành vi "Đánh bạc trái phép" là có căn cứ.

[12] Đối với xe mô tô nhãn hiệu MAX II, màu đỏ, không biển số, không có số khung, số máy: VZS150MG036439 của bị cáo không phải là công cụ phạm tội, nhưng quá trình điều tra xác định xe không rõ nguồn gốc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm chuyển xe mô tô đến Đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện Giồng Trôm để tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Trần Thanh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357; khoản 1 Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Thanh T có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Triệu Thái B với số tiền là 36.700.000 (ba mươi sáu triệu, bảy trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: nhiều mảnh vỡ thủy tinh đã được niêm phong (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2022 của Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre).

4. Về án phí: căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.835.000 (một triệu, tám trăm ba mươi lăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

6. Về quyền yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Cơ quan THAHS CA huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THA dân sự huyện Giồng Trôm;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thanh Huệ